

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 14-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Phương Trang;
2. Ông Võ Ngọc Canh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Thanh D, sinh năm 1996, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Khóm 1, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Thanh T, sinh năm: 1966 và bà Đặng Kim H, sinh năm: 1970; vợ, con: Chưa có; Bị cáo là con một trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án: Vào ngày 13/4/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 03 (Ba) năm về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 26/4/2019 chấp hành án xong; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Thái D, sinh năm 1994 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm 2, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Lê Thị Kim PH, sinh năm 1992 (vợ anh Nguyễn Thái D).

Nơi cư trú: Khóm 1, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp

Chị Lê Thị Kim PH đã ủy quyền lại cho anh Nguyễn Thái D (theo văn bản ủy quyền ngày 18/3/2020).

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Đào Hoàng ph, sinh năm 1980 (vắng mặt);

2. Ông Vũ Hoàng M, sinh năm 1950 (vắng mặt);

3. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Khóm 2, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chấp hành xong hình phạt 03 (Ba) năm tù theo Bản án hình sự sơ thẩm ngày 13/4/2017 của Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, Phạm Thanh D về nơi cư trú sinh sống, do lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản của người khác để lấy trộm.

Sau khi uống rượu cùng một số người bạn ở khóm 1, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, đến khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 01 năm 2020, Phạm Thanh D đi bộ đến khóm 2, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp với mục đích tìm kiếm tài sản của người khác để trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, D nhìn thấy 01 (Một) xe mô tô biển số 66H1-182.09, nhãn hiệu HONDA, số loại AIR BLADE, màu cam - đen - xám của vợ chồng anh Nguyễn Thái D và chị Lê Thị Kim PH đang dựng trước cửa nhà (không có chìa khóa xe) không người trông coi nên lén lút đi vào lấy trộm, trên đường dẫn xe đi tìm người để bán thì bị Lực lượng Công an phường và phường Đội phường AT đang tuần tra phát hiện nên mời D về trụ sở làm việc thì D thừa nhận toàn bộ hành vi lén lút lấy trộm xe của anh D và chị PH như trên.

* Vật chứng đã thu giữ: 01 (Một) xe mô tô biển số 66H1-182.09, nhãn hiệu HONDA, số loại AIR BLADE, màu cam - đen - xám, số khung 630EZ009623, số máy JP63B1009279, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

* Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐG, ngày 07/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, kết luận: 01 (Một) xe mô tô biển số 66H1-182.09, nhãn hiệu HONDA, số loại AIR BLADE, màu cam - đen - xám, số khung 630EZ009623, số máy JP63B1009279, xe đã qua sử dụng. Giá khảo sát mua bán xe đã qua sử dụng bình quân tại thời điểm là: 20.000.000đồng.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại tài sản bị mất, bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm đối với Phạm Thanh D.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Phạm Thanh D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại Nguyễn Thái D yêu cầu xử lý hành vi của bị cáo theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Phạm Thanh D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Thanh D về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh D từ 02 năm đến 03 năm tù. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với bị cáo Phạm Thanh D, nên không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết;

Bị cáo Phạm Thanh D thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo lại lười biếng lao động, nhưng lại muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu của bản thân, lợi dụng sự thiếu quản lý tài sản của bị hại anh Nguyễn Thái D và chị Lê Thị Kim PH, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô của bị hại nhằm mục đích bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐG, ngày 07/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, kết luận: 01 (Một) xe mô tô biển số 66H1-182.09, nhãn hiệu HONDA, số loại AIR BLADE, màu cam - đen - xám, số khung 630EZ009623, số máy JP63B1009279, xe đã qua sử dụng mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại, giá khảo sát mua bán xe đã qua sử dụng bình quân tại thời điểm là: 20.000.000đồng.

Căn cứ vào lời thừa nhận của bị cáo, lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Thanh D đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Hành vi mà bị cáo gây ra đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hiện nay tình hình trộm cắp trên cả nước nói chung và trên địa bàn thị xã HN nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với thủ đoạn hết sức tinh vi. Nhằm để ổn định trật tự trị an ở địa phương, góp phần vào công cuộc phòng, chống và ngăn ngừa tội

phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của bộ luật Hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình (điểm s).

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, đáng ra trong thời gian chấp hành hình phạt tù, bị cáo phải tự suy ngẫm lại hành vi sai trái của mình, ăn năn hối cải, ra sức lao động để trở thành công dân tốt, tìm cho mình công việc ổn định để có thu nhập hợp pháp từ chính công sức lao động của mình, nhưng bị cáo không làm được điều đó, mà ngược lại sau khi chấp hành án xong, bị cáo không chịu lao động, luôn muốn trộm tài sản của người để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự bất chấp xem thường pháp luật, nên phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với xe mô tô biển số 66H1-182.09, nhãn hiệu HONDA, số loại AIR BLADE, màu cam - đen - xám, số khung 630EZ009623, số máy JP63B1009279, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại anh Nguyễn Thái D và chị Lê Thị Kim PH, trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại tài sản bị mất, bị hại đã nhận xong tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra phù hợp quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và tại phiên tòa không phát sinh gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thanh D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/5/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND thị xã HN;
- Nhà tạm giữ Công an TX. HN;
- Cơ quan điều tra Công an TX. HN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thống